

LỜI NGUYỆN NHẬP LỄ

Lạy Thiên Chúa toàn năng hằng hữu, Chúa đã muốn cho Đấng cứu chuộc loài người phải sống kiếp phàm nhân và chịu khổ hình thập giá để nêu gương khiêm nhường cho thiên hạ noi theo. Xin cho chúng con biết đón nhận bài học Người để lại trong cuộc thương khó, và được thông phần vinh quang phục sinh với Người. Người là Thiên Chúa hằng sống và hiển trị cùng Chúa, hiệp nhất với Chúa Thánh Thần đến muôn thuở muôn đời.

LỜI NGUYỆN TIẾN LỄ

Lạy Thiên Chúa toàn năng, cúi xin Chúa nhớ lại cuộc khổ hình của Đức Ki-tô và cho chúng con được làm hoà cùng Chúa. Thật chúng con chẳng làm gì nên công trạng, nhưng chúng con tin sẽ được Chúa mở lượng khoan hồng tha thứ, nhờ hiến lễ độc nhất vô song của Người. Người hằng sống và hiển trị muôn đời.

LỜI TIỀN TỤNG LỄ LÁ

X: Chúa ở cùng anh chị em.

Đ: Và ở cùng Cha.

X: Hãy nâng tâm hồn lên.

Đ: Chúng con đang hướng về Chúa.

X: Hãy tạ ơn Chúa là Thiên Chúa chúng ta.

Đ: Thật là chính đáng.

Lạy Chúa là Cha chí thánh là Thiên Chúa toàn năng hằng hữu, chúng con tạ ơn Chúa mọi nơi mọi lúc, thật là chính đáng, phải đạo và xứng ơn cứu độ cho chúng con, nhờ Đức Ki-tô, Chúa chúng con.

Người là Đấng vô tội, đã cam chịu khổ hình thay cho những người tội lỗi, và bằng lòng chịu kết án bất công thay cho kẻ gian tà. Người đã chết để tẩy trừ tội lỗi, và đã sống lại để thánh hoá chúng con. Vì thế, cùng với toàn thể Thiên thần và các thánh, chúng con ca ngợi Chúa, và vui mừng phấn khởi tung hô rằng:

LỜI NGUYỆN HIỆP LỄ

Lạy Chúa, tại bàn tiệc Thánh Thể, Chúa cho chúng con được tha thứ tội lỗi. Nhờ Con Một Chúa chịu khổ hình thập giá, Chúa làm cho chúng con tin tưởng vững vàng sẽ được ơn cứu độ, thì nhờ mầu nhiệm Người đã phục sinh, xin cho chúng con đạt tới quê trời như lòng hằng mong ước. Người hằng sống và hiển trị muôn đời.

BÀI ĐỌC I (Is 50, 4-7)

Trích sách Tiên tri Isaia.

Chúa đã ban cho tôi miệng lưỡi đã được huấn luyện, để tôi biết dùng lời nói nâng đỡ kẻ nhọc nhằn. Mỗi sáng Người đánh thức tôi, Người thức tỉnh tai tôi, để nghe lời Người giáo huấn. Thiên Chúa đã mở tai tôi, mà tôi không cưỡng lại và cũng chẳng thối lui. Tôi đã đưa lưng cho kẻ đánh tôi, đã đưa má cho kẻ giạt râu; tôi đã không che giấu mặt mũi, tránh những lời nhạo cười và những người phỉ nhổ tôi. Vì Chúa nâng đỡ tôi, nên tôi không phải hổ thẹn; nên tôi trơ mặt chai như đá, tôi biết tôi sẽ không phải hổ thẹn.

Đó là lời Chúa.

BÀI ĐỌC II (Pl 2, 6-11)

Trích thư Thánh Phaolô Tông đồ gửi tín hữu Philipphê.

Chúa Giêsu Kitô, tuy là thân phận Thiên Chúa, đã không nghĩ phải giành cho được ngang hàng với Thiên Chúa; trái lại, Người huỷ bỏ chính mình mà nhận lấy thân phận tôi đòi, đã trở nên giống như loài người, với cách thức bề ngoài như một người phàm. Người đã tự hạ mình mà vâng lời cho đến chết, và chết trên thập giá. Vì thế, Thiên Chúa đã tôn vinh Người, và ban cho Người một danh hiệu vượt trên mọi danh hiệu, để khi nghe tên Giêsu, mọi loài trên trời dưới đất và trong địa ngục phải quỳ gối xuống, và mọi miệng lưỡi phải tuyên xưng Đức Giêsu Kitô là Chúa để Thiên Chúa Cha được vinh quang.

Đó là lời Chúa.

Bài Thương Khó Đức Giê-su Kitô theo Thánh Mác cô (Mc 15.1-39)

(C: Người đọc Chung, Thánh Sử; S: Người đối thoại khác; S: Cộng đoàn. †: Chủ tế)

C. Vừa tảng sáng, các thượng tế đã họp bàn với các kỳ mục và kinh sư, tức là toàn thể Thượng Hội Đồng. Sau đó, họ trói Đức Giê-su lại và giải đi nộp cho ông Phi-la-tô. Ông Phi-la-tô hỏi Người :

A. “Ông là vua dân Do-thái sao ?”

C. Người trả lời :

† “Đúng như ngài nói đó.”

C. Các thượng tế tố cáo Người nhiều tội, nên ông Phi-la-tô lại hỏi Người :

A. “Ông không trả lời gì sao ? Nghe kia, họ tố cáo ông biết bao nhiêu tội !”

C. Nhưng Đức Giê-su không trả lời gì nữa, khiến ông Phi-la-tô phải ngạc nhiên.

Vào mỗi dịp lễ lớn, ông thường phóng thích cho dân một người tù, tùy ý họ xin. Khi ấy có một người tên là Ba-ra-ba, đang bị giam với những tên phiến loạn đã giết người trong một vụ nổi dậy. Đám đông kéo nhau lên yêu cầu tổng trấn ban ân xá như thường lệ. Đáp lời họ yêu cầu, ông Phi-la-tô hỏi :

A. “Các ông có muốn ta phóng thích vua dân Do-thái cho các ông không ?”

C. Bởi ông thừa biết chỉ vì ghen tị mà các thượng tế nộp Người. Nhưng các thượng tế sách động đám đông đòi ông Phi-la-tô phóng thích tên Ba-ra-ba thì hơn. Ông Phi-la-tô lại hỏi:

A. “Vậy ta phải xử thế nào với người mà các ông gọi là vua dân Do-thái ?”

C. Họ la lên :

- S. “Đóng đinh nó vào thập giá !”
 C. Ông Phi-la-tô lại hỏi :
 A. “Nhưng ông ấy đã làm điều gì gian ác ?”
 C. Họ càng la to :
 A. “Đóng đinh nó vào thập giá !”
 C. Vì muốn chiêu lòng đám đông, ông Phi-la-tô phóng thích tên Ba-ra-ba, truyền đánh đòn Đức Giê-su, rồi trao Người cho họ đóng đinh vào thập giá. Linh điệu Đức Giê-su vào bên trong công trường, tức là dinh tổng trấn, và tập trung cả cơ đội lại. Chúng khoác cho Người một tấm áo điều, và kết một vòng gai làm vương miện đặt lên đầu Người. Rồi chúng bái chào Người :
 A. “Vạn tuế đức vua dân Do-thái !”
 C. Chúng lấy cây sậy đập lên đầu Người, khắc nhỏ vào Người, và quỳ gối bái lạy. Chế giễu chán, chúng lột áo điều ra, và cho Người mặc áo lại như trước. Sau đó, chúng dẫn Người đi để đóng đinh vào thập giá.
 Lúc ấy, có một người từ miền quê lên, đi ngang qua đó, tên là Si-môn, gốc Ky-rê-nê. Ông là thân phụ hai ông A-lê-xan-đê và Ru-phô. Chúng bắt ông vác thập giá đỡ Đức Giê-su. Chúng đưa Người lên một nơi gọi là Gôn-gô-tha, nghĩa là Đồi Sọ. Chúng trao rượu pha một dược cho Người, nhưng Người không uống. Chúng đóng đinh Người vào thập giá, rồi đem áo Người ra bắt thăm mà chia nhau, xem ai được cái gì. Lúc chúng đóng đinh Người là giờ thứ ba. Bản án xử tội Người viết rằng : “Vua người Do-thái”. Bên cạnh Người, chúng còn đóng đinh hai tên cướp, một đứa bên phải, một đứa bên trái. [Thế là ứng nghiệm lời Kinh Thánh : Người bị liệt vào hạng những tên phạm pháp.] Kê qua người lại đều nhục mạ Người, vừa lắc đầu vừa nói :
 A. “Ê, mi là kẻ phá Đền Thờ, và nội trong ba ngày xây lại được, có giỏi thì xuống khỏi thập giá mà cứu mình đi !”
 C. Các thượng tế và kinh sư cũng chế giễu Người như vậy, họ nói với nhau :
 A. “Hắn cứu được thiên hạ, mà chẳng cứu nổi mình. Ông Ki-tô vua Ít-ra-en, cứ xuống khỏi thập giá ngay bây giờ đi, để chúng ta thấy và tin.”
 C. Cả những tên cùng chịu đóng đinh với Người cũng nhục mạ Người.
 Vào giờ thứ sáu, bóng tối bao phủ khắp mặt đất mãi đến giờ thứ chín. Vào giờ thứ chín, Đức Giê-su kêu lớn tiếng :
 †. “Ê-lô-i, Ê-lô-i, la-ma xa-bác-tha-ni !”
 C. Nghĩa là : “Lạy Thiên Chúa, Thiên Chúa của con, sao Ngài bỏ rơi con ?” Nghe vậy, một vài người đứng đó liền nói :
 A. “Kìa hắn kêu cứu ông Ê-li-a.”
 C. Rồi có kẻ chạy đi lấy một miếng bọt biển, thấm đầy giấm, cắm vào một cây sậy, đưa lên cho Người uống mà nói :
 A. “Để xem ông Ê-li-a có đến đem hắn xuống không.”
 C. Đức Giê-su lại kêu lên một tiếng lớn, rồi tắt thở . Bức màn trướng trong Đền Thờ bỗng xé ra làm hai từ trên xuống dưới. Viên đại đội trưởng đứng đối diện với Đức Giê-su, thấy Người tắt thở như vậy liền nói :
 A. “Quả thật, người này là Con Thiên Chúa.”

I. NGHI THỨC TƯỚNG NIỆM CHÚA VÀO GIÊ-RU-SA-LEM**(1) Linh mục chào giáo dân như thường lệ; nói ít lời với giáo dân hoặc:**

Anh chị em thân mến, chúng ta tụ họp nơi đây, để cùng toàn thể Giáo Hội khai mạc tuần thánh tưởng niệm mầu nhiệm Vượt Qua, tức là cuộc thương khó và Phục Sinh của Đức Ki-tô. Để chuẩn bị Tuần Thánh, trong suốt mùa chay, chúng ta đã cầu nguyện, thống hối, chia sẻ tình thương và cơm áo cho nhau.

Chúa nhật lễ lá hôm nay là ngày kỷ niệm Đấng Cứu Thế vào thành thánh Giê-ru-sa-lem để hoàn tất mầu nhiệm Vượt Qua đem lại cho loài người ơn cứu độ, chúng ta hãy đem cả niềm tin mà hăng hái bước theo Người. Xin Người ban ơn để chúng ta thông phần đau khổ Người đã chịu trên thập Giá, hầu được chia sẻ vinh quang Phục Sinh và sự sống của Người.

(2) Linh mục đọc một trong hai lời nguyện sau đây:

Lạy Thiên Chúa toàn năng hằng hữu, xin thánh X hiến những cành lá này, để chúng con cảm mà hoan nghênh Đức Giêsu là Vua chúng con. Xin ban cho mọi người chúng con đây là tín hữu Chúa được theo Người vào thành thánh Giê-ru-sa-lem vĩnh cửu. Người hằng sống và hiển trị muôn đời.

(3) Linh mục thỉnh lạy rải nước thánh trên lá. phát lá:**Công bố Tín Mừng (Mc 11:1-10)****Tín Mừng Chúa Giêsu Kitô theo Thánh Marco**

Khi Đức Giê-su và các môn đệ đến gần thành Giê-ru-sa-lem, gần làng Bết-pha-gê và Bê-ta-ni-a, bên triền núi Ô-liu, Người sai hai môn đệ và bảo : “Các anh đi vào làng trước mặt kia. Tới nơi, sẽ thấy ngay một con lừa con chưa ai cỡi bao giờ, đang cột sẵn đó. Các anh cởi dây ra và đem nó về đây. Nếu có ai bảo : ‘Tại sao các anh làm như vậy ?’, thì cứ nói là Chúa cần đến nó và Người sẽ gửi lại đây ngay.” Các ông ra đi và thấy một con lừa con cột ngoài cửa ngõ, ngay mặt đường. Các ông liền cởi dây lừa ra. Một người đứng đó nói với các ông : “Các anh cởi con lừa ra làm gì vậy ?” Hai ông trả lời như Đức Giê-su đã dặn. Và họ để mặc các ông. Hai ông đem con lừa về cho Đức Giê-su, lấy áo choàng của mình trải lên lưng nó, và Đức Giê-su cỡi lên. Nhiều người cũng lấy áo choàng trải xuống mặt đường, một số khác lại chặt nhánh chặt lá ngoài đồng mà rải. Người đi trước, kẻ theo sau, reo hò vang dậy: Hoan hô! Chúc tụng Đấng ngự đến nhân danh Đức Chúa ! Chúc tụng triều đại đang tới, triều đại vua Đa-vít, tổ phụ chúng ta. Hoan hô trên các tầng trời !”

(4) Sau Tín Mừng, tùy nghi giảng văn tắt. Để bắt đầu cuộc rước chủ tế kêu gọi:

Anh chị em thân mến, chúng ta hãy noi gương dân thành Giê-ru-sa-lem mà hoan hỷ lên đường nghênh đón Đức Ki-tô.

(5) Thứ tự: người cầm hương; thánh giá có gắn lá;

Linh mục và giúp lễ; giáo dân tay cầm lá cùng tiến vào nhà thờ, trong khi ấy hát “xưa Chúa vào thành thánh...”

” Tới bàn thờ, chủ tế tùy nghi xông hương. Đọc lời nguyện nhập lễ, tiếp tục như thường.